TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 246/2023/QĐST-HNGĐ	*Thường Tín, ngày 12 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 298/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1995

ĐKNKTT và trú tại: Khu A, thị trấn N, huyện G, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn Tr, sinh năm 1989

ĐKNKTT và trú tại: Thôn Đ, xã M, huyện T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị T và anh Bùi Văn Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lê Thị T và anh Bùi Văn Tr thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Lê Thị T và anh Bùi Văn Tr có 02 con chung là Bùi Duy K, sinh ngày 19/02/2013 và Bùi Quang D, sinh ngày 01/9/2015. Giao con chung là Bùi Duy Kh và Bùi Quang D cho anh Bùi Văn Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Chị T và anh Tr tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: Không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa án không xét.

- *Về án phí*: Chị Lê Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng do chị T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016037 ngày 01 tháng 12 năm 2023. Hoàn trả cho chị Lê Thị T 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín;
- Chi cục THA dân sự huyện Thường Tín;
- UBND xã M, huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Thị Thu Hiền